TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 72/2017/HSST
Ngày: 14/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Thăng

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 10/10/2017 đối với bị cáo:

Bùi Thị Hoàng O, sinh năm 1986, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đ; tạm trú: ấp L1, xã X, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1957; có chồng là Trần Ngọc C1, là người bị hại chết trong vụ án; có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại *(có mặt)*.

- Người bị hại: Ông Trần Ngọc C1, sinh năm 1984 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Ngọc L2, sinh năm: 1972 (Là Chị ruột của người bị hại)

HKTT: ấp L1, xã X1, huyện C1, tỉnh B1*(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Thị Hoàng O bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/7/2017, Bùi Thị Hoàng O điều khiển xe mô tô biển số 72F1- 071.19, phía sau chở chồng là Trần Ngọc C1 (sinh năm: 1984; trú

tại: ấp L, xã X, huyện C2, tỉnh Đ) lưu thông trên Quốc lộ 56 theo hướng từ Long Khánh đi Bà Rịa. Khi đến Km18 $^{+700}$ thuộc ấp L, xã X, huyện C, tỉnh B thì va chạm với cây xà cừ bên phía lề phải theo hướng lưu thông.

Hậu quả: Ông Trần Ngọc C1 chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số:198/PC54-Đ4 ngày 07/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận "Trần Ngọc C1 chết do chấn thương bụng kín: dập - vỡ gan, xuất huyết nội. Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng bụng cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau".

Hiện trường vụ tai nạn là khu vực Km18 $^{+700}$ Quốc lộ 56, thuộc địa phận ấp L xã X , huyện C , tỉnh B. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa rộng 12m, được phân chia thành hai chiều xe chạy bởi vạch sơn đứt quãng, ở mỗi chiều xe chạy có vạch sơn liền chia thành hai làn xe chạy.

Chọn cột điện số 77NG/248 làm điểm mốc, chọn mép đường nhựa bên phải hướng từ Long Khánh đi Bà Rịa làm cột mốc đo vuông góc các vị trí, dấu vết. Xác định các vị trí, dấu vết như sau:

Xe mô tô biển số: 72F1-071.19 đang dựng bên lề phải, đầu xe hướng về Bà Rịa, đuôi xe hướng về Long Khánh. Khoảng cách từ trục bánh trước và bánh sau lần lượt đến lề phải là 1,5m và 0,9m.

Điểm đụng được xác định có tâm điểm ngay gốc cây xà cừ bên trong lề phải; khoảng cách từ điểm đụng đến lề phải là 2m; khoảng cách từ xe mô tô đến điểm đụng là 0,8m.

Khoảng cách từ xe mô tô biển số: 72F1-071.19 đến cột điện 77NG/248 là 24,2m.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ khác cho thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn nói trên là do lỗi của Bùi Thị Hoàng O điều khiển mô tô biển số 72F1- 071.19 không làm chủ tay lái nên va chạm với cây xà cừ phía bên lề phải hướng lưu thông, đã vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số 72F1- 071.19 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Ngọc L2. Ngày 06/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Đức đã trả lại cho bà L2.

Tại bản cáo trạng số: 68/QĐ-KSĐT ngày 09/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Bùi Thị Hoàng O về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 10 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong; về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Hoàng O đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và chỉ xin Hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Bùi Thị Hoàng O thừa nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/7/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72F1- 071.19, phía sau chở Trần Ngọc C1 lưu thông trên đường Quốc lộ 56 theo hướng Long Khánh đi Bà Rịa. Khi đến Km18 $^{+700}$ thuộc ấp L, xã X, huyện C, tỉnh B, do không làm chủ tay lái tốc độ đã để xe mô tô va chạm với cây xà cừ phía bên phía lề phải theo hướng lưu thông dẫn đến Trần Ngọc C1 tử vong.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, Kết luận giám định pháp y về tử thi số:198/PC54-Đ4 ngày 07/7/2017; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo không làm chủ tay lái, tốc độ nên va chạm với cây xà cừ phía bên lề phải hướng lưu thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, thấy quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tại phiên tòa kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thị Hoàng O, giữ nguyên Cáo trạng số: 68/QĐ-KSĐT ngày 09/10/2017 là có căn cứ. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thị Hoàng O phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo tuy có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe nhưng khi lưu thông trên đường đã không tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc an toàn giao thông, bất cẩn chủ quan, không làm chủ tay lái nên đã đụng vào cây xanh bên đường dẫn đến tai nạn làm thiệt hại tính mạng của người khác. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong tình hình giao thông hiện nay.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bị cáo phạm tội trong lúc chở chồng đi khám chữa bệnh (chồng có tiền sử về bệnh thận) nên đã làm cho bị cáo lạc tay lái và không làm chủ được tốc độ, nguyên nhân xảy ra tai nạn cũng có một phần lỗi của người bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (con nhỏ nhất dưới 36 tháng tuổi), đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý cũng đáp ứng được yêu cầu đấu

tranh, giáo dục phòng ngừa chung. Vì vậy cần áp dụng điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định cho bị cáo một thời gian thử thách hợp lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Xe mô tô biển số 72F1-071.19 là tài sản của bà Trần Thị Ngọc L2, bà L2 không yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe bị hư hỏng. Xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện giữa các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Cha mẹ của người bị hại đã chết, các con của bị hại còn nhỏ nên Tòa án xác định bà Trần Thị Ngọc L2 là chị ruột của người bị hại sẽ tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bà L2 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô biển số 72F1- 071.19 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Ngọc L2. Ngày 06/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu đức đã trả lại cho bà L2 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Hoàng O phạm tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Hoàng O 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Thị Hoàng O cho Uỷ ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh B, nơi bị cáo thường trú để quản lý, giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Thị Hoàng O phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục THA dân sự H.ChâuĐức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Công Hiếu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**